

Số: 07/2020/QĐST-DS

Hương Thủy, ngày 25 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 39 đường V, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Bà Lê Thị A (Tên gọi khác: N), sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 04/303/13 đường N, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn G, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 04/303/13 đường N, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Lê Thị A có nghĩa vụ trả cho bà Cao Thị T số tiền là 88.000.000 đồng (Tám mươi tám triệu đồng).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán:

- Phương thức trả nợ: 02 lần.

- Thời hạn trả nợ:

Lần 1: Vào ngày 15/10/2020 bà Lê Thị A trả cho bà Cao Thị T số tiền 44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng).

Lần 2: Vào ngày 15/3/2021 bà Lê Thị A trả cho bà Cao Thị T số tiền 44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng).

Trường hợp đến ngày 15/10/2020 mà bà Lê Thị A vi phạm nghĩa vụ, không trả tiền cho bà Cao Thị T thì bà Cao Thị T có quyền yêu cầu bà A trả hết số nợ còn lại

một lần cho bà T.

Kể từ ngày Cao Thị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Thị A không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền như thỏa thuận thì bà Lê Thị A còn phải trả thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị A chịu 1.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Cao Thị T chịu 1.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 2.200.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/005580, ngày 28/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Trả lại cho bà Cao Thị T số tiền 1.100.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Xuân Huế